

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM (“Công Ty”)**
Mã chứng khoán : **CVN**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102174005 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/02/2007, Sở tài chính Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 26/03/2026
Địa chỉ trụ sở chính : Lô BT5 - Ô số 18, KĐT Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Yên Sở, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : (84-24) 3385 5010
Thời gian họp : Từ 09h00 ngày 24 tháng 07 năm 2026
Địa điểm họp : Phòng Mekong 1 – Khách sạn La Casa Hanoi – 17 Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Thành phần tham dự Đại hội

- **Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày **01/06/2026**. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 chốt ngày 01/06/2026 do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp).
- **Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.**

2. Tính hợp lệ của Đại hội

Vào hồi 09h30’, Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Thùy Linh - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 01/06/2026 là **2.002** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: **29.699.991** cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương **100%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự đại hội: **52** cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **10.040.602** cổ phần, tương đương **10.040.602** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **33,806751%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông vắng mặt: **1.950** cổ đông tương đương **19.659.389** cổ phần, chiếm tỷ lệ **66,193249%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư

cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp lệ.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Vũ Hồng Dương – MC, thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

- Bầu nhân sự Đoàn Chủ tịch:

Ông Takishita Akira – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã có văn bản gửi Công ty về việc không thể tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty do có một số công việc đột xuất. Ông Takishita Akira đề cử Ông Lê Văn Mạnh (là thành viên HĐQT) làm Chủ tọa Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điểm a, Khoản 6 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty: *“Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số”*.

Hai thành viên HĐQT còn lại là Ông Lê Văn Tuấn và Ông Lê Văn Mạnh cũng thống nhất đề cử Ông Văn Mạnh làm Chủ tọa Đại hội, các thành viên Đoàn chủ tịch như sau:

- | | |
|--------------------|---|
| + Ông Lê Văn Mạnh | - Thành viên HĐQT - Chủ tọa Đại hội |
| + Ông Ngô Văn Hưng | - Giám đốc - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| + Bà Bùi Thị Trang | - Kế toán trưởng - Thành viên Đoàn chủ tịch |

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Đoàn Chủ tịch:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

- Nhân sự Thư ký Đại hội là Bà Phạm Thị Bích Liên

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Thư ký Đại hội:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Thụ ký Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

- Nhân sự Ban kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|---------------------------|--------------|
| + Bà Vũ Thị Yến Nhi | - Trưởng ban |
| + Bà Kiều Thị Thanh Huyền | - Thành viên |

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Ban kiểm phiếu:

- | | | |
|----------------------------------|-----------------------------|--------------|
| - Hình thức biểu quyết | : Giơ thẻ biểu quyết | |
| - Tổng số phiếu hợp lệ: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu tán thành: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu không tán thành: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| + Tổng số phiếu không có ý kiến: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| - Tổng số phiếu không hợp lệ: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Vũ Hồng Dương – MC - trình bày nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình họp:

- | | | |
|----------------------------------|-----------------------------|--------------|
| - Hình thức biểu quyết | : Giơ thẻ biểu quyết | |
| - Tổng số phiếu hợp lệ: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu tán thành: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu không tán thành: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| + Tổng số phiếu không có ý kiến: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| - Tổng số phiếu không hợp lệ: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Chương trình họp với tỷ lệ tán thành 100%

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

- | | | |
|----------------------------------|-----------------------------|--------------|
| - Hình thức biểu quyết | : Giơ thẻ biểu quyết | |
| - Tổng số phiếu hợp lệ: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu tán thành: | 10.040.602 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 100% |
| + Tổng số phiếu không tán thành: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| + Tổng số phiếu không có ý kiến: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| - Tổng số phiếu không hợp lệ: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành 100%.

IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Bà Nguyễn Thị Hương thay mặt Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, đoàn chủ tịch trình bày các nội dung:

- Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026;

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;

2. Bà Vũ Thị Yến Nhi thay mặt Ban kiểm soát trình bày nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;

3. Ông Nguyễn Trung Dũng thay mặt đoàn chủ tịch trình bày các nội dung:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

- Tờ trình thông qua phương án không phân phối lợi nhuận 2025;

- Tờ trình thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026;

- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2026;

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty.

V. PHẦN THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Phần thảo luận

- Không có cổ đông thảo luận

2. Sau khi kết thúc thảo luận, Chủ tọa đề nghị Cổ đông cho ý kiến biểu quyết nội dung các Báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào hòm phiếu.

VI. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT

VII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Bà Vũ Thị Yến Nhi - Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết với kết quả biểu quyết như sau:

1. Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, trong đó có một số nội dung chính như sau:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch Năm 2026
1	Vốn điều lệ	296.999.910.000
2	Tổng doanh thu	90.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	9.000.000.000

Kết quả biểu quyết:

- **Hình thức biểu quyết** : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết

- **Tổng số phiếu hợp lệ:** 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%

+ **Tổng số phiếu tán thành:** 9.940.592 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,003944%

- + Tổng số phiếu không tán thành: 100.010 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,996056%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,003944%.

- 2. Nội dung 02:** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 9.940.592 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,003944%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 100.010 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,996056%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,003944%.

- 3. Nội dung 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 9.940.592 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,003944%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 100.010 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,996056%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,003944%.

- 4. Nội dung 04:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 05/06/2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 9.940.592 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,003944%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 100.010 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,996056%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,003944%.

- 5. Nội dung 05:** Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT ngày 05/06/2026, với nội dung như sau:

Năm 2025 tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty bị lỗ, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025 là số âm nên Công ty không thực hiện phân

chia các quỹ và không thực hiện chi trả cổ tức năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

6. **Nội dung 06:** Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026 theo tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT ngày 05/06/2026, cụ thể như sau.

✓ **Thù lao HĐQT, BKS năm 2025:**

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị		132.000.000
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000	72.000.000
II	Ban kiểm soát		84.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000	48.000.000
III.	Tổng cộng		216.000.000

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty năm 2025, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2025.

✓ **Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS của năm 2026:**

Tùy vào tình hình kinh doanh năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ trình đại hội thường niên năm 2027 quyết định mức chi trả thù lao năm 2026. Dự kiến mức thù lao như sau:

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000
II	Ban kiểm soát	
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 9.940.592 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,003944%

- + Tổng số phiếu không tán thành: 100.010 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,996056%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,003944%.

- 7. Nội dung 07:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2026 theo tờ trình số 07/2026/TTr-BKS ngày 05/06/2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

- 8. Nội dung 08:** Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty theo Tờ trình số 08/2026/TTr-HĐQT ngày 05/06/2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

XIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Phạm Thị Bích Liên - Thư ký Đại hội đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 10.040.602 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Lê Văn Mạnh - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vinam kết thúc vào lúc 14...h...’ cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phạm Thị Bích Liên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Triệu tập lần thứ hai)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinam (“Công Ty”);
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vinam ngày 24/07/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) Công ty Cổ phần Vinam (“Công Ty”) đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

1. **Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, trong đó có một số nội dung chính như sau:
 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch Năm 2026
1	Vốn điều lệ	296.999.910.000
2	Tổng doanh thu	90.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	15.000.000.000

2. **Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
3. **Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
4. **Nghị quyết 04:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 theo Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 05/6/2026.
5. **Nghị quyết 05:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT ngày 05/6/2026

6. **Nghị quyết 06:** Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026 theo tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT ngày 05/6/2026, cụ thể như sau:

✓ **Thù lao HĐQT, BKS năm 2025:**

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị		132.000.000
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000	72.000.000
II	Ban kiểm soát		84.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000	48.000.000
III.	Tổng cộng		216.000.000

Tuy nhiên, đề cùng chia sẻ khó khăn với Công ty năm 2025, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2025

✓ **Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS của năm 2026:**

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000
II	Ban kiểm soát	
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000

7. **Nghị Quyết 07:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2026 theo tờ trình số 07/2026/TTr-BKS ngày 05/6/2026.
8. **Nghị quyết 08:** Thông qua việc Tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 08/2026/TTr-HĐQT ngày 05/6/2026.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu VP, VT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Lê Văn Mạnh

Số: 01./2026/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về Công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam (“Công ty/Vinam”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT Công ty

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Takishita Akira	Chủ tịch HĐQT	21/06/2022 (được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 27/6/2022)		0 %
2	Lê Văn Mạnh	TV HĐQT	30/10/2024		0 %
3	Lê Văn Tuấn	TV độc lập HĐQT	21/06/2022		0 %

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2025 là một năm nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinam. Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, chi phí hoạt động gia tăng và áp lực cạnh tranh lớn, Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm duy trì hoạt động ổn định, tối ưu hiệu quả quản trị và đảm bảo quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư.

Hội đồng quản trị đánh giá các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 như sau:

- Công tác quản trị, điều hành và giám sát tài chính được thực hiện minh bạch, chặt chẽ và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ Công ty.
- Ban điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí, tối ưu nguồn lực, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và hạn chế các tác động bất lợi từ thị trường.
- Công ty luôn chú trọng công tác quản lý an toàn lao động, kiểm soát chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường; các hoạt động được thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm và phù hợp với quy định hiện hành.

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến công bố thông tin, quản trị doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình hoạt động.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tăng cường công tác quản trị rủi ro, thường xuyên rà soát tình hình hoạt động để kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp, góp phần ổn định hoạt động và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới.

3. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinam, kết quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2025 chịu nhiều ảnh hưởng. Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm từng bước khắc phục khó khăn, cải thiện hiệu quả hoạt động, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro, qua đó duy trì sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao vai trò điều hành của Ban Giám đốc trong việc nỗ lực thực hiện các mục tiêu và kế hoạch kinh doanh trong điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong năm, Ban Giám đốc đã rà soát, đánh giá lại toàn bộ hoạt động của hệ thống, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu nguồn lực và mở rộng cơ hội hợp tác với các đối tác chiến lược, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và chủ động trong hoạt động kinh doanh.

Trong công tác điều hành, Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, kịp thời cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và có các chỉ đạo, hỗ trợ phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được triển khai hiệu quả và đúng định hướng.

II. **Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT năm 2025 như sau**

HĐQT Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt vai trò quản trị, định hướng và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; kịp thời chỉ đạo, phối hợp cùng Ban Giám đốc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động, đảm bảo hoạt động của Công ty được triển khai ổn định và hiệu quả. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 06 Nghị quyết nhằm chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty, hướng tới hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra.:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	0601/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	V/v góp vốn Thành lập các công ty
2	0104/2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	Về việc gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	0505/2025/NQ-HĐQT	05/05/2025	V/v kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
4	0508/2025/NQ-HĐQT	05/08/2025	V/v thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 và ký Hợp đồng kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty
5	1408/2025/NQ-HĐQT	14/08/2025	V/v thay đổi kế toán trưởng Công ty

6	2611/2025/NQ-HĐQT	26/11/2025	V/v ký Hợp đồng kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2025
---	-------------------	------------	---

III. Thù lao của HĐQT

Công ty áp dụng chế độ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hàng năm HĐQT trình báo cáo mức thù lao và kế hoạch chi trả thù lao năm tiếp theo tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên.

IV. Báo cáo về các giao dịch

1. Giao dịch giữa Vinam với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan với thành viên đó:

Giao dịch này đã được Báo cáo tại mục VII.2. báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2025.

2. Giao dịch giữa Công ty con, Công ty do Vinam nắm giữ trên 50% với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có

3. Giao dịch giữa Vinam với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

V. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban GD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên đã đề ra.
- Các đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban GD.

2. Về việc giám sát Giám đốc và các thành viên khác trong ban Giám đốc

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.
- Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban GD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban GD. Các quyết sách của Ban GD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu

từ thực tế.

- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2024 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban GD vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.
- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả kinh doanh và thu nhập ổn định cho người lao động. HĐQT đã tham gia cùng Ban Giám đốc triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp.

IV. Kế hoạch SXKD năm 2026

1. Một số chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh năm 2026

Trên cơ sở thực hiện các năm trước, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch Năm 2026
1	Vốn điều lệ	296.999.910.000
2	Tổng doanh thu	90.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	15.000.000.000

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026

- Tiếp tục theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện việc sử dụng nguồn vốn và công tác vay vốn (nếu có).
- Tăng cường tìm kiếm đối tác, doanh nghiệp mới để mở rộng đầu tư, mở rộng ngành nghề kinh doanh tại các Công ty con của Công ty nhằm phát huy tối đa lợi thế kinh doanh;
- Chủ động tìm kiếm, tiếp cận nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất tại các công ty con thuộc hệ thống của Vinam để phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh.

3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026

Dựa vào kế hoạch kinh doanh mà BGD đã đưa ra, căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ lên kế hoạch, quyết định mức chi trả cổ tức, trình phương án chi trả cổ tức tại ĐHCĐ năm 2026 để quyết định.

4. Kế hoạch triển khai dự án mới

Nhận thấy tiềm năng phát triển của lĩnh vực dịch vụ xét nghiệm y tế tại Việt Nam, CVN đã xây dựng kế hoạch triển khai dự án chuỗi trung tâm xét nghiệm và truyền dịch, đồng thời nghiên cứu các phương án huy động vốn phù hợp như huy động vốn theo Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT, kết hợp sử dụng nguồn lực hiện có và vay vốn ngân hàng.

Hiện nay, CVN đã thiết lập quan hệ hợp tác với nhiều hãng sản xuất máy xét nghiệm uy tín của Nhật Bản như Furuno, Tosoh, Hitachi... và bước đầu đạt được thỏa thuận trở thành đại lý phân phối chính thức tại Việt Nam nhằm xây dựng hệ thống phân phối thiết bị xét nghiệm trên toàn quốc. Đồng thời, Công ty cũng đã làm việc với các đối tác cung cấp hóa chất xét nghiệm để đảm bảo nguồn cung ổn định, chất lượng và tối ưu chi phí.

Chuỗi trung tâm xét nghiệm của CVN dự kiến cung cấp các dịch vụ xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch, huyết học, sinh học phân tử, chẩn đoán ung thư sớm, truyền dịch và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác trên hệ thống máy móc hiện đại, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của ngành y tế.

Bên cạnh đó, mô hình trung tâm truyền dịch theo tiêu chuẩn Nhật Bản cũng được định hướng triển khai nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng của người dân, với các dịch vụ truyền vitamin, đạm, trị liệu và chăm sóc sức khỏe chuyên sâu trong môi trường an toàn, tiện lợi và chất lượng cao..

5. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh

- Chỉ đạo hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Công ty. Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT sẽ chủ động bám sát tình hình kinh doanh, đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời để chỉ đạo Ban giám đốc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- **Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả:** Hoàn thiện bộ máy quản trị, điều hành của Công ty theo chuẩn mực của Công ty đại chúng. Phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên HĐQT trong quản lý chỉ đạo. Phân định rõ hơn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo của HĐQT và Ban giám đốc. Sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp, chỉ đạo và giám sát giữa HĐQT và Ban giám đốc nếu xét thấy cần thiết.
- Kiểm soát tốt chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản trị, giám sát hệ thống tại các đơn vị và tại các Công ty liên kết.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị của Công ty với các Công ty liên kết thông qua các hình thức và cơ chế phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đảm bảo hoạt động của các Công ty liên kết thực hiện đúng chiến lược của Công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học và các công cụ quản lý trực tuyến trong hoạt động quản trị hệ thống.
- **Chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty.** Trong đó tập trung cải cách chế độ tiền lương theo năng suất và hiệu quả làm việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, điều hành chủ chốt có đủ năng lực, tâm huyết và trách nhiệm. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026. Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
VINAM
VIỆT NAM
AKIRA
TAKISHITA AKIRA



Số: 02/2026/BC-BGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Vinam báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2026 cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025:

1. Nhân sự Ban điều hành năm 2025

Danh sách thành viên Ban điều hành năm 2025 như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Văn Mạnh	Ngày miễn nhiệm Giám đốc: 25/3/2026
2	Ông Ngô Văn Hưng – Giám đốc Công ty	Ngày bổ nhiệm Giám đốc 25/3/2026
3	Bà Bùi Thị Trang – Kế toán trưởng	Ngày bổ nhiệm Kế toán trưởng: 14/08/2025

Thay đổi về nhân sự Ban điều hành: Ngày 26/03/2026, Vinam đã công bố thông tin Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, theo đó Ông Ngô Văn Hưng được bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty kiêm Người đại diện theo Pháp luật thay cho Ông Lê Văn Mạnh.

2. Tình hình SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Vinam

a) Kết quả kinh doanh của công ty mẹ:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tỷ lệ 2025/2024 (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.576.639.000	52.902.450.885	33,22%
Doanh thu hoạt động tài chính	411.020.649	18.212.525.131	2,26%

Chi phí tài chính	3.158.339.678	2.499.763.185	126,35%
Chi phí bán hàng	483.722.215	317.000.000	152,59%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.770.989.126	5.210.041.930	91,57%
Lợi nhuận trước thuế	(6.248.175.289)	13.874.891.085	-45,03%
Lợi nhuận sau thuế	(6.248.175.289)	13.874.891.085	-45,03%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán)

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 giảm so với năm 2024 chủ yếu xuất phát từ sự sụt giảm của doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác. Đồng thời, chi phí tài chính trong năm tăng mạnh, từ 2.499.763.185 đồng năm 2024 lên 3.158.339.678 đồng năm 2025. Sự gia tăng đáng kể của chi phí tài chính cùng với việc doanh thu giảm đã ảnh hưởng bất lợi đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, qua đó làm lợi nhuận sau thuế năm 2025 giảm so với cùng kỳ năm trước.

b) Kết quả kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tỷ lệ 2025/2024 (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.420.007.094	95.734.805.466	49,53%
Doanh thu hoạt động tài chính	446.139.711	3.026.804.638	14,74%
Chi phí tài chính	2.164.402.825	3.306.948.482	65,45%
Chi phí bán hàng	986.037.414	824.160.396	119,64%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.453.748.253	8.635.870.300	86,31%
Lợi nhuận trước thuế	(8.905.962.480)	1.863.801.263	-423,29%
Lợi nhuận sau thuế	(9.130.889.694)	1.380.054.806	-661,63%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

Năm 2025, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đạt 47.420.007.094 đồng, giảm 49,53% so với năm 2024. Sự sụt giảm này chủ yếu do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, dẫn đến doanh thu thuần giảm so với cùng kỳ năm trước.

Theo đó, năm 2025 Công ty ghi nhận Lợi nhuận sau thuế lỗ 9.130.889.694 đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do doanh thu hoạt động tài chính giảm và đạt **446.139.711 đồng**, tương ứng đạt **14,74%** so với năm 2024. Đồng thời, chi phí bán hàng trong năm 2025 tăng **986.037.414 đồng**, tương ứng tăng **119,64%** so với năm 2024. Sự sụt giảm doanh thu tài chính cùng với việc gia tăng đáng kể chi phí bán hàng đã làm giảm hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, khiến lợi nhuận thuần từ

hoạt động kinh doanh và lợi nhuận sau thuế đều giảm mạnh so với năm trước.

c) *Tình hình thực hiện so với kế hoạch:*

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu tài chính (BCTC hợp nhất)	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	% Thực hiện/kế hoạch
Vốn điều lệ	296.999.910.000	296.999.910.000	100%
Tổng doanh thu	47.420.007.094	110.000.000.000	43,11%
Lợi nhuận sau thuế	(9.130.889.694)	11.000.000.000	-83,01%

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua

Và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

Kết quả kinh doanh năm 2025 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 43,11%; Lợi nhuận sau thuế giảm xuống và đạt - 83,01%. Do năm 2025 Công ty tiếp tục cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, bắt đầu triển khai một số lĩnh vực kinh doanh mới như kinh doanh, mở rộng các trung tâm xét nghiệm tại các tỉnh thành phố trên cả nước thương mại hóa máy móc nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất cà phê phục vụ xuất khẩu nên tạm thời doanh thu, lợi nhuận giảm so với năm trước và chưa đạt được kế hoạch đề ra.

3. Tình hình tài chính

a) *Tình hình tài sản tại Báo cáo tài chính riêng*

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	%2025/2024
Tổng giá trị tài sản	379.435.955.312	381.662.895.006	99,42%
Doanh thu thuần	17.576.639.000	52.902.450.885	33,22%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.144.571.370)	13.991.126.356	43,92%
Lợi nhuận khác	(103.603.919)	(116.235.271)	-89,13%
Lợi nhuận trước thuế	(6.248.175.289)	13.874.891.085	-45,03%
Lợi nhuận sau thuế	(6.248.175.289)	13.874.891.085	-45,03%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán)

Năm 2025 tình hình tổng tài sản của công ty mẹ có giảm nhẹ và đạt 99,42% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế ghi nhận lỗ.

b) *Tình hình tài sản tại Báo cáo tài chính hợp nhất*

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	%2025/2024
Tổng giá trị tài sản	463.099.240.646	470.257.598.775	98,48%
Doanh thu thuần	47.420.007.094	95.734.805.466	49,53%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(8.783.874.513)	2.075.160.577	-423,29%
Lợi nhuận khác	(122.087.967)	(211.359.314)	57,76%
Lợi nhuận trước thuế	(8.905.962.480)	1.863.801.263	-477,84%
Lợi nhuận sau thuế	(9.130.889.694)	1.380.054.806	-661,63%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

Năm 2025, tình hình tài chính của Công ty (hợp nhất) ghi nhận sự suy giảm so với năm 2024. Cụ thể, tổng tài sản giảm 98,48% so với cùng kỳ năm trước; đồng thời, lợi nhuận sau thuế giảm 661,63%. Kết quả này phản ánh những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, ảnh hưởng trực tiếp đến quy mô tài sản và hiệu quả kinh doanh so với năm trước.

4. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả trên Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ
1	Nợ ngắn hạn	13.600.132.345	9.578.896.750	141,98%
2	Nợ dài hạn	0	0	0%
	Tổng nợ phải trả	13.600.132.345	9.578.896.750	141,98%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán)

Tình hình nợ phải trả trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ
1	Nợ ngắn hạn	67.615.333.004	65.642.801.439	103%
2	Nợ dài hạn	0	0	0%
	Tổng nợ phải trả	67.615.333.004	65.642.801.439	103%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán)

Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 tăng so với đầu năm, chủ yếu do nhu cầu bổ

sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù quy mô nợ phải trả tăng, Công ty không phát sinh nợ dài hạn; toàn bộ nghĩa vụ nợ tại thời điểm cuối năm là các khoản nợ ngắn hạn phục vụ hoạt động thường xuyên, qua đó giúp Công ty duy trì tính linh hoạt trong công tác quản lý và cân đối nguồn vốn.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cùng với sự thay đổi về ban quản trị, điều hành, trong năm Công ty cũng đã hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như nhân sự trong toàn công ty.

- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chi phí. Các quy trình, quy chế về quản lý được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với mô hình của Công ty ở từng thời điểm.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

II. Kế hoạch SXKD năm 2026

1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026

Trên cơ sở thực hiện các năm trước, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch Năm 2026
1	Vốn điều lệ	296.999.910.000
2	Tổng doanh thu	90.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	15.000.000.000

2. Phương hướng triển khai kế hoạch năm 2026

- Về công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh:

+ Tiếp tục giữ và tăng trưởng thị phần tại thị trường trong nước và nước ngoài các mặt hàng chiến lược như cà phê, trung tâm xét nghiệm và tầm soát ung thư, trung tâm truyền dịch ... Xem xét tối ưu, cơ cấu lại các dự án không đạt hiệu quả, tập trung nguồn lực cho những dự án tiềm năng đã triển khai.

+ Tối ưu hóa sản xuất, tìm kiếm, hợp tác với các đối tác để sản xuất các sản phẩm mới, phát triển sản phẩm hiện có với hàm lượng công nghệ cao, phù hợp nhu cầu thị trường.

+ Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu chi phí, cân đối công nợ, kiểm soát hàng tồn kho, tinh gọn bộ máy/nhân sự, tăng cường quản trị rủi ro,.... để nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ vững vị thế, hỗ trợ cho tăng trưởng bền vững.

- Về công tác nguồn vốn, tài chính: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính đảm bảo

nguồn vốn cho hoạt động SXKD và kế hoạch đầu tư phát triển:

+ Sẵn sàng các phương án huy động vốn (bao gồm cả huy động vốn dài hạn, ngắn hạn, trong và ngoài nước), thực hiện huy động khi có điều kiện phù hợp.

+ Tăng cường kiểm soát công nợ, hàng tồn kho.

+ Tăng cường công tác báo cáo tài chính minh bạch, công khai.

- Công tác quản trị doanh nghiệp:

+ Tiếp tục nâng cao, cải tiến hệ thống quản trị nội bộ hướng đến nâng cao chất lượng quản trị hệ thống, tạo tiền đề cho sự bứt phá hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu tài chính đặt ra.

+ Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả

+ Quản lý vận hành các nhà máy theo tiêu chí an toàn tin cậy, hiệu quả, tối ưu hóa chi phí và hạn chế rủi ro.

+ Đảm bảo nguồn nhân lực hợp lý và có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi.

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp;

+ Đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro.

Tiếp tục phát huy vai trò quản trị tập trung, điều phối nguồn lực toàn hệ thống cho công tác chiến lược SXKD, đầu tư, tài chính, nhân sự - đào tạo, thương hiệu và quản lý rủi ro.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VT.



Số: 03/2026/BC-BKS

Hà Nội, Ngày 05 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông;
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinam.

Ban kiểm soát (“BKS”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty CP Vinam năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

A. Hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2025:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Nhân sự Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Nguyễn Thị Thương	Trưởng BKS	21/06/2022		Cử nhân kế toán
2	Ngô Thị Tâm	Thành viên BKS	21/06/2022		Cử nhân kế toán
3	Trần Thị Duyên	Thành viên BKS	21/06/2022		Cử nhân kế toán

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện 05 các cuộc họp với tỷ lệ tham dự của các thành viên như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thương	5/5	100%	100% tán thành	
2	Ngô Thị Tâm	5/5	100%	100% tán thành	
3	Trần Thị Duyên	5/5	100%	100% tán thành	

Căn cứ theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát quy định trong Điều lệ Công ty, Quy

chế Ban kiểm soát và chương trình công tác đã được thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành một số công tác chính sau đây:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và các Nghị quyết của HĐQT.
- Nắm bắt kịp thời thông tin hoạt động nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Thực hiện giám sát kiểm tra tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính Công ty.
- Tham gia ý kiến với Công ty Kiểm toán, Ban Giám đốc kiểm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2025 trước khi công bố.

2. Thù lao của BKS

Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác: HĐQT, BKS được hưởng thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS.

Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty trong năm 2025, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2025.

B. Đánh giá về hoạt động Công ty trong năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu tài chính (BCTC hợp nhất)	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	% Thực hiện/kế hoạch
Vốn điều lệ	296.999.910.000	296.999.910.000	100%
Tổng doanh thu	47.420.007.094	110.000.000.000	43,11%
Lợi nhuận sau thuế	(9.130.889.694)	11.000.000.000	-83,01%

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua

Và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

Kết quả kinh doanh năm 2025 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 43,11%; Lợi nhuận sau thuế đạt -83,01%. Do năm 2025 Công ty tiếp tục cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, bắt đầu triển khai một số lĩnh vực kinh doanh mới như kinh doanh, mở rộng các trung tâm xét nghiệm tại các tỉnh thành phố trên cả nước thương mại hóa máy móc nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất cà phê phục vụ xuất khẩu, phân phối thực phẩm chức năng Nhật Bản... và kinh doanh khí nên tạm thời doanh thu, lợi nhuận giảm so với năm trước và chưa đạt được kế hoạch đề ra.

C. Báo cáo đánh giá về các giao dịch

- 1) Giao dịch giữa Vinam với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan với thành viên đó: Giao dịch này đã được Báo cáo tại mục VII.2. Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2025 và tuân thủ các quy định về công bố thông tin.
- 2) Giao dịch giữa Công ty con, Công ty do Vinam nắm giữ trên 50% với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có
- 3) Giao dịch giữa Vinam với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

D. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban Giám đốc

• **Công tác quản lý của HĐQT**

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung của Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ Công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý trong năm 2025.
- HĐQT định hướng hoạt động SXKD của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT tại các cuộc họp giao ban của Công ty.
- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban Giám đốc đối với nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định của Công ty.

• **Công tác điều hành của Ban Giám đốc**

- Ban Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng thẩm quyền, tuân thủ quy chế điều hành, tuân thủ các quy định về phân cấp.
- Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch đã được phê duyệt, linh hoạt trong mọi chỉ đạo điều hành để hoàn thành mục tiêu đề ra.

• **Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và các cổ đông.**

- Ban kiểm soát được tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT nên về cơ bản đã nắm bắt kịp thời và đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động, SXKD của Công ty.

E. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026:

- Tiếp tục theo dõi, kiểm soát công tác quản lý, vận hành SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch SXKD của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT Công ty, tham gia các cuộc họp của HĐQT và trực tiếp xem xét, thẩm định và có ý kiến đối với một số vấn đề cụ thể theo yêu cầu của các Cổ đông hoặc HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT theo thư mời.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và năm.

Trên cơ sở kết quả công tác của Ban kiểm soát trong năm 2025, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của Ban kiểm soát và xin tiếp thu ý kiến tham gia của quý vị cổ đông.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của quý vị cổ đông và sự hợp tác của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Thương



Số: 04/2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ BCTC hợp nhất và BCTC riêng năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	
		BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
1	Tổng tài sản	379.435.955.312	463.099.240.646
2	Nợ phải trả	13.600.132.345	67.615.333.004
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	365.835.822.967	395.483.907.642
4	Doanh thu thuần	17.576.639.000	47.420.007.094
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.144.571.370)	(8.783.874.513)
6	Lợi nhuận sau thuế	(6.248.175.289)	(9.130.889.694)

(Nội dung chi tiết theo BCTC năm 2025 đã được kiểm toán đã được Công ty công bố tại website công ty: <https://vinamgroup.com.vn/>).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Takishita Akira

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05./2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Năm 2025 tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty bị lỗ, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025 là số âm nên Công ty không thực hiện phân chia các quỹ và không thực hiện chi trả cổ tức năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Takishita Akira

Số: 06/2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025
và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua quyết toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty năm 2025 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS năm 2025

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị		132.000.000
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000	72.000.000
II	Ban kiểm soát		84.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000	48.000.000
III.	Tổng cộng		216.000.000

Tuy nhiên, để cùng chia sẻ khó khăn với Công ty năm 2025, HĐQT và BKS thống nhất không nhận thù lao năm 2025.

2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2026

Tùy vào tình hình kinh doanh năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ trình đại hội thường niên năm 2027 quyết định mức chi trả thù lao năm 2026. Dự kiến mức thù lao như sau:

STT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000.000
II	Ban kiểm soát	
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Takishita Akira

Số: 07/2026/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam.

Thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập;
- Có kinh nghiệm kiểm toán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được nhu cầu của Công ty cổ phần Vinam về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập và đáp ứng các tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thương

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAM**

Số: 04/2026/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vinam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết 1656/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội (“**Nghị quyết 1656**”);
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2025) (“**Quyết Định 36**”);
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinam (“**Công Ty**”);
- Xét tình hình thực tế của Công Ty.

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và hoạt động của Công Ty, Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 - Điều 4 Điều lệ Công Ty về Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty do cập nhật lại ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ – TTg như sau:

a. Bổ ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng; thiết bị phục vụ ngành xây dựng;	4663
2	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh các dịch vụ vui chơi, giải trí (trừ loại hình vui chơi giải trí Nhà nước cấm);	9329
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động bảo vệ môi trường;	7490
4	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Khí (LPG); dầu nhờn, mỡ nhờn; than đá và nhiên liệu rắn khác.	4661
7	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:	4669

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	
9	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
10	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
11	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
12	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới, tư vấn, quản lý bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
13	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Khai thác rừng (trừ lâm sản Nhà nước cấm)	0231
14	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
15	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5510
17	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18	Lập trình máy vi tính	6201
19	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560
20	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
21	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
23	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
24	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

STT	Tên ngành	Mã ngành
25	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
26	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ điều hòa	4759
27	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
28	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
29	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
30	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
31	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
32	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Trừ đấu giá	4530
33	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
34	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
35	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
36	Cung ứng lao động tạm thời	7820
37	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
38	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
39	<u>Sản xuất điện</u>	3511
40	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Đơn vị phân phối và bán lẻ điện Truyền tải điện (trừ truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia)	3512

b. Bổ sung nghề kinh doanh sau

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
3	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Khí (LPG); dầu nhờn, mỡ nhờn; than đá và nhiên liệu rắn khác.	4671
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kim loại vàng)	4672
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679

STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn	4711
8	Bán lẻ tổng hợp khác	4719
9	Bán lẻ thực phẩm	4722
10	Bán lẻ đồ uống	4723
11	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản	6821
12	Khai thác, thu nhặt lâm sản trừ gỗ	0230
13	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
14	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
15	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
16	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520
17	Hoạt động liên quan đến du lịch khác	7990
18	Lập trình máy tính khác	6219
19	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
20	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
21	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông	9510
22	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
23	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác (hoạt động khi có đủ điều kiện)	6399
24	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
25	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
27	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông Chi tiết: - Bán lẻ máy tính; - Bán lẻ phần mềm được thiết kế sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng)	4740
28	Sản xuất bia	1103
29	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1105
30	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác	7020
31	Cung ứng lao động tạm thời	7821
32	Cung ứng nguồn nhân lực khác	7822
33	Dịch vụ cảnh quan	8130
34	Truyền tải và phân phối điện	3513

2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty rà soát, hoàn thiện và ban hành Phụ lục sửa đổi bổ sung và/hoặc toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty; giao Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công Ty thực hiện các thủ tục cần thiết tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh của Công Ty phù hợp với nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kg;
- CBTT website, CIMS;
- HĐQT; BKS.
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

